

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN EAKAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2023/HNGĐ-ST
Ngày 06/02/ 2023
“V/v: Ly hôn, tranh chấp về
nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EAKAR, TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Long.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Nguyễn Thế Hằng và ông Phan Xuân Thắng.

- Thư ký phiên tòa: ông Phan Hoài Đông - Thư ký Tòa án nhân dân H2ện EaKar, tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện EaKar, tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 02 năm 2023, tại hội trường Tòa án nhân dân huyện EaKar xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 431/2022/TLST-HNGĐ ngày 14/10/2022 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số:02/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 17/01/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1984. Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk (có mặt).

- *Bị đơn:* anh Lê Xuân H1, sinh năm 1985. Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Xuân H1 xác lập quan hệ hôn nhân trên cơ sở tự nguyện, sau một thời gian tìm hiểu thì tiến tới hôn nhân, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện K, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 20/12/2006. Trong quá trình chung sống do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, anh H1 không chịu khó làm ăn, ít quan tâm chăm lo cho gia đình nên vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, xúc phạm và thiếu tôn trọng nhau trong cuộc sống. Mặc dù chị đã cố gắng chung sống để nuôi dạy con cái, nhưng anh H1 không thay đổi

làm cho tình trạng hôn nhân của hai vợ chồng ngày càng trầm trọng thêm. Vì vậy chị H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh H1.

Về con chung: Chị H và anh H1 có 02 con chung là Lê Xuân H2, sinh ngày: 25/10/2006 và Lê Nguyễn Hải P, sinh ngày: 15/08/2015, nguyện vọng của chị H là xin được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh H1 cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ chung: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng của cho anh H1 theo quy định của pháp luật, nhưng anh H1 không đến Tòa án làm việc, không cung cấp chứng cứ tài liệu để bảo vệ quyền lợi ích hợp pháp của mình.

Kết quả xác minh tại chính quyền địa phương như sau: Anh H1, chị H là vợ chồng và có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống tại thôn 2B, xã Ea Ô, huyện EaKar. Trong quá trình chung sống tại địa phương, vợ chồng anh H1, chị H hiện có mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là về kinh tế, do anh H1 thường đi làm ăn xa, ít chăm lo cho gia đình. Anh H1 với chị H có hai con chung và hiện con chung đang sống cùng với chị H, hiện nay chị H có chỗ ở và việc làm thu nhập ổn định đảm bảo điều kiện nuôi con.

Ý kiến phát biểu của Kiểm sát viên: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử (HĐXX), Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đều thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự. Bị đơn anh Lê Xuân H1 đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các quyết định tố tụng nhưng vẫn vắng mặt không có lý do là vi phạm các quy định tại Điều 70, 72, và Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Về nội dung: Do yêu cầu của nguyên đơn có căn cứ, nên đề nghị HĐXX chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện, xử cho chị Nguyễn Thị H ly hôn với anh Lê Xuân H1. Giao cho chị H trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung là Cháu Lê Xuân H2, sinh ngày: 25/10/2006 và cháu Lê Nguyễn Hải P, sinh ngày: 15/08/2015 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn, nuôi con với bị đơn anh H1, các đương sự đều đăng ký hộ khẩu thường trú tại: thôn B, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đây là tranh chấp ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện EaKar theo khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS).

Quá trình tố tụng, bị đơn anh Lê Xuân H1 đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228, BLTTDS, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Lê Xuân H1 và chị Nguyễn Thị H là vợ chồng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã C, huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk vào ngày 20/12/2006, hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp. Qua xác minh tại địa phương và lời trình bày của chị H thì vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do tính tình không hợp, bất đồng quan điểm, anh H1 không chịu khó làm ăn, ít chăm lo cho gia đình, giữa vợ chồng thường xuyên xúc phạm nhau. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị H và anh H1 đã đến mức trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. HĐXX cần chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, xử cho chị H được ly hôn với anh H1.

[3] Về con chung: Chị H, anh H1 có hai con chung là Lê Xuân H2, sinh ngày: 25/10/2006 và Lê Nguyễn Hải P, sinh ngày: 15/08/2015. Qua xác minh tại chính quyền địa phương thì hiện nay anh H1 thường xuyên đi làm xa, không đảm bảo điều kiện nuôi con, hiện nay các con chung vẫn đang sống với chị H, chị H có đủ điều kiện để chăm lo cuộc sống, giáo dục con chung. Mặt khác, các con chung đều có nguyện vọng được ở cùng chị H, do đó cần giao cho chị H được quyền chăm sóc nuôi dưỡng các con chung cho đến khi con chung đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định của pháp luật và phù hợp với nguyện vọng của các con.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con, nên HĐXX không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 BLTTDS; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, nguyên đơn chị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí Dân sự sơ thẩm không có giá ngạch về Hôn nhân và gia đình.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 220, điểm b khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Nguyễn Thị H.

1. Về quan hệ hôn nhân: xử cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn với anh Lê Xuân H1.

2. Về con chung: Giao con chung là Lê Xuân H2, sinh ngày 25/10/2006 và Lê Nguyễn Hải P, sinh ngày 15/08/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Lê Xuân H1 được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở. Tuy nhiên, anh H1 không được lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc tranh nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Vì lợi ích của con chung, khi cần thiết các bên có quyền thay đổi việc nuôi con chung và cấp dưỡng nuôi con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu nên không đề cập giải quyết.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị H đã nộp tạm ứng án phí, theo biên lai thu tiền số AA/2021/0020251 ngày 12/10/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện EaKar.

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Lê Xuân H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh Đắk Lắk;

-VKSND huyện EaKar;

-THADS huyện EaKar;

- UBND xã C, huyện K;

-Đương sự;

-Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Long